

*Trì giới là gốc
Tịnh độ là nơi quay về
Quán tâm là trọng yếu
Bạt lành là chốn nương tựa*

SA-DI THẬP GIỚI OAI NGHI LỤC YẾU

Tập 10

Chủ giảng: Pháp sư Định Hoằng

Thời gian: 20/06/2016

Địa điểm: Chùa Giác Nguyên, Thành phố Sán Vĩ

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Kính chào chư vị đại đức tỳ-kheo, chư vị sa-di, cư sĩ và các bậc thiện tri thức đang xem trực tiếp trên mạng tôn kính. Chúc mọi người buổi chiều tốt lành!

Mời mọi người mở 10 giới sa-di, điều thứ ba là không dâm dục. Trước khi giảng điều giới thứ ba này, tôi bổ sung thêm một đoạn kinh văn trong kinh Lăng-nghiêm trước, do lần trước vẫn chưa giảng kịp, chính là nói về giới không trộm cướp, chúng ta giảng qua đoạn kinh văn này trước. Trên kinh Lăng-nghiêm nói: “Lại nữa, nếu tâm chúng sanh trong lục đạo ở các thế giới không trộm cướp thì sẽ không bị cuốn theo dòng sanh tử tiếp nối. Ông tu pháp tam-muội vốn để thoát trần lao, nhưng nếu không trừ bỏ tâm trộm cướp thì chẳng thể ra khỏi trần lao. Dù có đa trí, thiên định hiện tiền, mà nếu chẳng dứt trừ trộm cướp, tất sẽ lạc vào tà đạo: bậc thượng thì làm tinh linh, bậc trung thì làm yêu mị, bậc hạ thì làm tà nhân bị chúng mị ám nhập.” Đây là chương “Tứ chủng thanh tịnh minh hối” trong kinh Lăng-nghiêm, chúng tôi cũng đang giảng chương này mỗi tối vào thời khóa tối. Ở đây nói sơ lược qua một chút.

Trên kinh Lăng-nghiêm nói: Lại nữa, có chúng sanh trong lục đạo ở các thế giới, nếu tâm của họ không ôm giữ tâm trộm cướp thì sẽ không bị cuốn theo dòng sanh tử luân hồi chuyển tiếp liên tục. Phật nói với ngài A-nan rằng: Ông tu chánh định tam-muội vốn là để thoát khỏi trần lao, tức là phiền não của tam giới, song nếu ông không diệt trừ tâm trộm cướp thì không thể ra khỏi trần lao của thế gian được. Dù ông tu hành có nhiều trí tuệ và thiên định hiện tiền, nhưng nếu không đoạn trừ tâm trộm cướp thì nhất định sẽ lạc vào tà đạo. Tâm trộm cướp này có thể

rất vi tế. Vi tế đến mức có một chút ý niệm chiếm lợi ích, có một chút suy nghĩ không nên có thì đều thuộc về tâm trộm. Đặc biệt là khi bản thân ở một mình thì việc phòng ngừa tâm trộm là quan trọng nhất. Ví dụ, quy củ trong tăng đoàn quy định bạn không được cất giấu điện thoại di động, bạn sợ bị người khác phát hiện nên buổi tối tự ở trong chăn xem điện thoại, đây chính là tâm trộm. Một chút tâm trộm này mà không trừ sạch thì dù bạn tu hành tốt đến mấy, được thiên định, khai trí tuệ thì quả báo cuối cùng nhất định sẽ đổ vào yêu đạo, chính là tà đạo, người yêu tà, phước báo của người yêu tà có lớn có nhỏ, lớn chính là bậc thượng, thì trở thành tinh linh. Những tinh linh này có thể trộm cướp tinh khí của nhật nguyệt để bổ sung cho mình, sẽ trở thành tinh linh. Người bậc trung, tu đến cuối cùng thì trở thành yêu mị, yêu mị thì trộm cướp tinh khí của người, thông thường chúng ta nói là âm hồn, ma quỷ.

Bậc hạ là tà nhân, thế nào là tà nhân? Tâm tà, sẽ chiêu cảm nhiều ma quỷ đến vây quanh. Ở đây nói “bậc hạ thì làm tà nhân bị các loại ma quỷ ám nhập”. Ý nghĩa của chữ “ám nhập” này, dùng lời hiện nay để nói thì chính là nhập thân. Hiện nay có rất nhiều, chúng ta tận mắt nhìn thấy không ít, họ từ sáng đến tối bị quỷ nhập thân, bản thân không làm chủ được. Họ cũng có ý thức, nhưng họ không thể kiểm soát được thân thể của mình, không thể khống chế bản thân tạo nghiệp, có người thậm chí không ý thức được cái gì hết, hoàn toàn mất kiểm soát, hoàn toàn bị quỷ thần khống chế. Con người vì sao chiêu cảm những quỷ thần nhập thân này? Vẫn là do lòng dạ của mình không chánh. Ở đây kinh Lăng-nghiêm nói là “tâm trộm không trừ bỏ”, tâm trộm không trừ sạch thì tương lai thường sẽ bị quỷ nhập thân. Kinh Lăng-nghiêm nói cho chúng ta rất rõ ràng, cho nên thấy không ít người tu hành xuất hiện tình trạng này, rất đáng thương. Phải biết sau khi quỷ nhập thân, muốn thoát ra không dễ dàng, họ nhất định sẽ giày vò bạn đến chết đi sống lại, khiến bạn tạo rất nhiều nghiệp. Chúng ta muốn tránh tình trạng này thì tâm địa của mình phải chánh, không được có loại tâm trộm này, nếu không tương lai nhất định sẽ bị ma dựa.

Cho nên trì giới vô cùng quan trọng. Trì giới chính là giữ quy củ, giữ quy củ của Phật, giữ quy củ của tăng, đương nhiên chúng ta phải giữ gìn từng điều giới mà Phật đã chế định, không được lén lút phạm giới, lén lút phạm giới chính là tâm trộm không trừ. Quy củ chính là quy củ trong tăng đoàn. Phật cũng yêu cầu tăng đoàn, vì để hòa hợp chung sống nên phải lập ra các quy củ. Nếu phạm phải quy

định của tăng đoàn thì cũng như tỳ-kheo phạm tội ở chương thứ năm vậy, cũng bằng với tội phạm giới mà Phật đã chế định, không được lén lút phạm quy củ. Cho nên, chỗ này đặc biệt bổ sung nói rõ hơn. Điểm này đối với người tu hành đặc biệt quan trọng. Tiếp theo nói về không dâm dục:

“Ba là không dâm dục, hết thấy thể gian hoặc với người nam, hoặc với người nữ, hoặc với người, hoặc với quỷ, hoặc với súc sanh v.v. đều không được nhiễm tâm giao cấu, cũng không được hành dâm với người khác, chỉ cần vi phạm thì đều phạm trọng tội, mất giới sa-di, không thể sám hối. Nếu muốn hành dâm nhưng chưa hòa hợp mà dừng lại thì phạm tội phương tiện bậc trung, phải khẩn thiết sám hối. Nếu khởi tâm dâm thì phải nghiêm khắc tự trách chính mình.”

Điều giới này chúng ta vẫn chia làm năm khoa lớn để nói rõ. Khoa lớn thứ nhất là “tổng thuyết đề nghĩa”, cũng chia làm ba khoa nhỏ. Thứ nhất là “giải thích sơ lược tiêu đề”, chính là nói “không dâm dục”. Điều giới này cũng có thể gọi là bất tịnh hạnh giới, hoặc phi phạm hạnh giới, hoặc có người đọc chữ hạnh này thành âm “hâng”. Đây là âm cổ, cũng được, phi phạm hạnh giới. Ở đây gọi là dâm, chính là chỉ nam nữ giao cấu, dùng tâm ô nhiễm để làm hành vi cấu uế xấu xa này, đây gọi là bất tịnh hạnh, cũng gọi là phi phạm hạnh. Chữ “phạm” nghĩa là thanh tịnh, xuất gia và tại gia đều có điều giới này. Năm giới của người tại gia chỉ quy định “không tà dâm”, cũng chính là cho phép chánh dâm giữa vợ chồng, tức là vợ chồng hợp pháp. Nếu không phải là quan hệ vợ chồng mà phạm thì cũng chính là tà dâm, bao gồm cả trường hợp chưa đăng ký kết hôn, thông thường chúng ta nói là hành vi tình dục trước hôn nhân, điều này cũng thuộc về tà dâm. Xuất gia thì Phật chế định phải đoạn hết dâm dục, tức là tất cả hành vi bất tịnh của nam nữ đều phải cấm triệt, người xuất gia không có hành vi của vợ chồng. Dục chính là dục niệm, dâm chính là hành dâm. Những nghiệp từ thân cho đến tâm này đều phải đoạn trừ. Cho nên, chữ “không” chính là hành môn để đối trị, dâm dục chính là hành vi được đối trị, năng và sở hợp lại gọi là không dâm dục.

Tiếp theo, khoa nhỏ thứ hai là nói về ý nghĩa chế giới. “Giới Bốn Sớ” trong Nam Sơn Tam Đại Bộ có nói như sau: “Tánh của dâm dục, thể là ác pháp, đã tạo tác hành vi này thì nỗi khổ sanh tử ắt sẽ tăng thêm, như lửa lớn thiêu đốt không ngừng nghỉ, phải trầm luân trong tam giới, không thể thoát khỏi, cội gốc chướng đạo không chỉ hơn dâm dục, tai họa này rất to lớn, làm sao có thể không cứu giúp

được chứ? Cho nên đức Phật chế giới này để phòng ngừa, dụng ý chính là ở đây.” Chính là nói thể tánh của dâm dục chính là pháp xấu ác. “Đã tạo tác hành vi này thì nỗi khổ sanh tử ắt sẽ tăng thêm”, nếu đã có thể làm như vậy thì nỗi thống khổ của sanh tử luân hồi sẽ tăng thêm. Nỗi thống khổ này giống như lửa lớn đang thiêu đốt vậy, “thiêu đốt không ngừng nghỉ”, xí nhiên là lửa cháy vô cùng mãnh liệt, không ngừng dứt. “Phải trầm luân trong tam giới, không thể thoát khỏi”, quả báo của việc dâm dục thì nhất định là trầm luân ở trong biển khổ tam giới không thể thoát khỏi. Trong kinh Pháp Hoa nói: “Tam giới không an, giống như nhà lửa, các khổ đầy rẫy, thật đáng kinh sợ.” Ở trong tam giới, chính là ở trong lục đạo luân hồi, không có chỗ nào an lạc, giống như ngôi nhà lửa cháy vô cùng mãnh liệt. Ở trong này đầy rẫy nỗi thống khổ, bị thiêu đốt đương nhiên là khổ rồi, ở trong biển lửa, do đó thật đáng kinh sợ, khiến chúng ta rất sợ hãi, kinh hoàng.

Phải biết, nếu chúng ta không thoát khỏi lục đạo thì chắc chắn thời gian ở trong địa ngục là nhiều nhất, vì sao vậy? Bởi vì chúng ta tạo ác dễ, hành thiện khó. Trong 51 tâm sở của chúng ta thì chỉ có 11 cái là thiện tâm sở. Bạn nghĩ xem, khởi niệm thiện không dễ dàng, khởi niệm ác rất dễ dàng. Ác niệm ác tâm sở có 26 cái, nhiều hơn gấp đôi so với thiện tâm sở. Nói cách khác, xác suất bạn đọa vào ác đạo ít nhất là nhiều hơn gấp đôi đường thiện, còn có một số tâm sở vô ký, cho nên cơ hội để vào ba đường thiện là rất ít. Nếu chúng ta không ra khỏi lục đạo thì chính là thường trầm luân ở trong đường ác, do đó rất đáng kinh sợ. Dâm dục lại là cội gốc của lục đạo luân hồi, cho nên muốn thoát khỏi lục đạo thì nhất định phải buông bỏ tâm dâm dục này. Cho nên, Phật đã chế định giới không dâm dục đối với người xuất gia, tức là người muốn đời này liễu thoát sanh tử, đương nhiên cũng bao gồm người tại gia muốn liễu thoát sanh tử.

Trong kinh Vô Lượng Thọ nói đến 10 nghiệp thiện cũng nói không dâm dục. Không dâm dục tức là thân, tâm đều đoạn sạch, không những thân không được tạo tác mà ngay đến tâm cũng không được nghĩ đến, không được khởi những ý niệm này. Nghiêm khắc mà nói, khởi lên những ý niệm này thì đã phạm giới rồi, phạm luật rồi. Cho nên, ở đây Giới Bổn Số nói “phải trầm luân trong tam giới, không thể thoát khỏi”, loại phiền não dâm dục này khiến chúng ta đắm chìm trong tam giới không thể thoát khỏi. Nó là “cội gốc chướng đạo”, là gốc rễ trong tất cả các nguyên nhân chướng ngại chúng ta tu đạo, chướng ngại chúng ta thoát khỏi tam giới. Đây là cội nguồn, đây là gốc rễ. Cội nguồn, gốc rễ này không chỉ hơn dâm dục. Cho nên

Phật nói: may mà chúng sanh chỉ có một loại phiền não sâu nặng là dâm dục, nếu còn có một loại phiền não nữa ngang bằng với dâm dục thì chúng sanh vĩnh viễn không thể thoát khỏi tam giới. Đây là nói đến cội rễ chướng đạo “không chi hơn dâm dục”.

Cho nên tai nạn này, tai họa này vô cùng to lớn, làm sao có thể thuận theo mà không cố gắng cứu giúp được chứ? Cho nên, thánh nhân Phật-đà vĩ đại đã chế định giới pháp này để phòng tránh nó, dụng ý là ở đây. Có người đặc biệt hiện nay là thời đại phóng khoáng, đối với việc sát sanh, trộm cướp, nói dối, đây là những việc nào hại chúng sanh nên đương nhiên họ không có lời gì để nói, nên ngăn cấm, nhưng họ cho rằng dâm dục là hai bên đều rất vui thích. Việc này không hề nào hại chúng sanh thì vì sao phải ngăn cấm? Điềm này trong kinh Lăng-nghiêm có chép câu chuyện như sau, kể về tỳ-kheo-ni Bảo Liên Hương, bà lén làm việc dâm dục, phạm giới mà còn không biết hổ thẹn, sám hối tội lỗi, hơn nữa còn giáo biện, tự nói rằng “dâm dục không phải là sát sanh, không phải trộm cướp, thì không có tội báo”. Sát sanh, trộm cướp là nào hại người khác, tôi dâm dục thì không nào hại người. Đây là phá kiến, phải biết phá giới còn cứu được, phá kiến thì không cứu được. Kết quả ngay lập tức bà cảm thấy thân thể bùng lên lửa dữ đọa vào địa ngục, tức là ngay lúc ấy từ nơi nữ căn trên thân thể bà sanh ra lửa dữ, dần dần đốt cháy thân thể của bà, thân thể liền đọa vào trong địa ngục. Đây là gì vậy? Mặt đất đột nhiên nứt ra nuốt sống bà vào trong địa ngục. Địa điểm này ở Trung Ấn Độ, khi xưa đại sư Huyền Trang triều nhà Đường, lúc qua Ấn Độ lấy kinh, khi đi qua đó tham quan vẫn nhìn thấy cái hố đó còn, chính là cái hố mà tỳ-kheo-ni Bảo Liên Hương đọa địa ngục. Trong đó rất sâu, rất tối, không nhìn thấy đáy. Đây là quả báo do bà đã phá giới, phá kiến mà cảm lấy.

Phải biết rằng dâm dục chẳng những hại chính mình mà cũng hại người khác, đoạn mất pháp thân huệ mạng của chính mình mà cũng khiến người khác vĩnh viễn trầm luân trong tam giới lục đạo. Mình và người, hai bên đều bị hại thì làm sao có thể nói không có quả báo cho được? Cho nên nói, trên hai nghiệp tánh già thì điều giới này đầy đủ tánh tội và già tội. Già tội tức là giới mà Phật chế định, nếu vi phạm thì là phạm già tội, đây là điều mà Phật ngăn cấm. Tánh tội chính là có khổ báo của thế gian.

Tiếp theo nói về “tùy văn thích nghĩa”, chúng tôi sẽ giải thích theo lời văn của đại sư Ngẫu Ích. Câu thứ nhất là: “*Hết thấy thế gian, hoặc với người nam, hoặc*

với người nữ, hoặc với người, hoặc với quý, hoặc với súc sanh...” “Hết thầy” này là bao gồm tất cả. Ở đây nói “thế gian”, thế gian bao gồm hữu tình thế gian, quốc độ thế gian và giác thế gian. Thế gian ở đây, trong ba loại thì chủ yếu chỉ hữu tình thế gian và giác thế gian. Quốc độ thế gian là thuộc về vô tình nên không bao gồm ở bên trong. Giác thế gian chính là bao gồm tất cả thánh hiền, người giác ngộ. “Hoặc với người nam, hoặc với người nữ, hoặc với người, hoặc với quý, hoặc với súc sanh...”, đây là đưa ra ví dụ, nam chúng và nữ chúng là chỉ cõi người, con người trong cõi người. Hoặc với người, hoặc với quý. Nam và nữ này kỳ thực cũng có thể quán thông với phía sau, hoặc với người nam, hoặc với người nữ, hoặc với quý nam hoặc với quý nữ, hoặc với súc sanh đực, hoặc với súc sanh cái. Súc sanh đực là chỉ con trổng, súc sanh cái là chỉ con cái. Hết thầy những chúng sanh hữu tình này, trên thực tế bao gồm cả trời, rồng, a-tu-la, quỷ thần, tất cả người, phi nhân...

“Đều không được nhiễm tâm giao cấu”, đều không được dùng tâm ô nhiễm để giao cấu. Chữ “cấu” này nghĩa là hợp, tức là hai thân hòa hợp. Nói cụ thể thì người nữ có ba vị trí là đường miệng, đường đại tiện và đường tiểu tiện. Nam có hai vị trí là đường miệng và đường đại tiện. “Nhiễm tâm giao cấu” là dùng tâm ô nhiễm. Ví dụ đường tiểu tiện của người nam với hai vị trí của người nam, ba vị trí của người nữ, hòa hợp với bất cứ một vị trí nào thì phạm trọng tội dâm dục. Ở đây cũng bao gồm cả lúc thức, lúc ngủ, thậm chí là tử thi, nếu bản thân có tâm ô nhiễm mà đối diện với cảnh giới của đối phương, bất luận họ là người sống hay là người chết, là súc sanh sống hay là súc sanh chết. Chết cũng bao gồm thân thể vẫn chưa phân hủy, hoặc phần lớn chưa bị phân hủy, hoặc đã phân hủy một nửa, hoặc đã phân hủy phần lớn, đều giống nhau, đều phạm trọng tội.

Điều này có khác với cảnh duyên của sát sanh, trộm cướp ở phía trước. Sát sanh ở phía trước, nếu là giết người thì phạm trọng tội. Nếu trộm vật của người từ 5 tiền trở lên thì phạm trọng tội. Giả sử là phi nhân hoặc súc sanh, nếu giết phi nhân, giết súc sanh thì chỉ phạm tội bậc trung, thậm chí tội bậc hạ, giết súc sanh là tội bậc hạ. Trộm cướp cũng như vậy, nếu trộm cướp của phi nhân hoặc súc sanh thì tội này sẽ giảm xuống không phạm tội nặng, dù đủ 5 tiền cũng không phạm trọng tội. Nhưng dâm dục thì không luận đối tượng, phạm là người hay là súc sanh, hay là quỷ thần, tất cả chúng sanh hữu tình chỉ cần hai bên hòa hợp thì liền phạm trọng tội giống nhau, tức là không thể sám hối.

Tiếp theo: “*Cũng không được hành dâm với người khác*”, cũng không được cùng người khác hành dâm, bản thân không được chủ động xâm phạm người khác, cũng không được cùng người khác hòa hợp hành dâm. “*Chỉ cần vi phạm thì đều phạm trọng tội*”, giới tướng của trọng tội này vừa rồi đã nói đến. Nếu hai căn chưa hòa hợp mà dừng lại thì phạm tội phương tiện, tội phương tiện bậc trung. Nếu hòa hợp bằng đầu sợi lông thì phạm trọng tội, “mất giới sa-di, không thể sám hối”. Cư sĩ nếu đã thọ ngũ giới, nam nữ không phải vợ chồng, nếu vi phạm như vậy thì cũng mất ngũ giới không thể sám hối. Bất quan trai giới thì dẫu là vợ chồng cũng không được. Nếu là vợ chồng mà phạm thì cũng mất giới thể không thể sám hối, thậm chí giới Bồ-tát cũng như vậy. Không thể sám hối này tức là trong giới pháp Thanh văn không có tác pháp sám hối, không sám nổi. Sau này muốn thọ lại giới, thọ ngũ giới, thọ bất quan trai giới, Bồ-tát giới, giới sa-di, giới tỳ-kheo, giới tỳ-kheo-ni của người xuất gia thì tất cả đều không đắc giới, đây gọi là không thể sám hối. Nói cách khác, nghiệp này tương lai nhất định phải vào đường ác để hoàn trả, để tiêu nghiệp.

Trong pháp Đại thừa có phương pháp thủ tướng sám, nhưng cũng rất khó. Bạn xem chúng ta ở đây có không ít đồng học lạy Chiêm Sát Sám, lạy thời gian rất lâu rồi mà vẫn chưa được luân tướng thanh tịnh, có ít người đạt được, đó là túc nghiệp của họ tương đối nhẹ. Người không đạt được chính là túc nghiệp vẫn chưa sám sạch, vẫn phải tiếp tục cố gắng để đạt được luân tướng thanh tịnh thì mới có thể thọ lại giới. Đây là pháp sám hối mà Đại thừa đặc biệt khai duyên, ở đây đại sư Ngẫu Ích đều dùng pháp Thanh văn để luận nên nói là không thể sám hối.

Tiếp theo: “*Nếu muốn hành dâm nhưng chưa hòa hợp mà dừng lại*”. Giả sử, nếu muốn hành dâm nhưng vẫn chưa hòa hợp với đối phương, mà lập tức dừng lại thì phạm tội phương tiện bậc trung, thuộc về nhân tội vẫn chưa đến quả tội. “*Phải khẩn thiết sám hối*”, dùng tâm khẩn thiết chí thành tha thiết để tác pháp sám hối. Thông thường phạm tội bậc trung thì tốt nhất là sám hối trong tăng. Ở trong bậc trung đương nhiên cũng có phương tiện thứ và phương tiện gần, phía sau sẽ giảng đến. Tội phương tiện gần giống như tội bậc thượng ở trong tụ thứ ba của giới tỳ-kheo, cần phải sám hối trong tăng, ít nhất phải sám hối trước bốn vị tỳ-kheo, nữ chúng thì sám hối trước bốn vị tỳ-kheo-ni. Nếu là phương tiện thứ thì tương đương với tội bậc trung trong tụ thứ ba của giới tỳ-kheo cần phải sám hối với hai hay ba vị tỳ-kheo hoặc nữ chúng thì sám hối với hai hay ba vị tỳ-kheo-ni, như vậy mới có thể diệt tội. Nếu không đủ số người, không đủ thận trọng thì tội cũng chưa chắc có thể

tiêu trừ. Nếu là phương tiện xa thì có thể sám hối với một người. Nếu không thể tìm được số người nhiều như vậy thì đại sư Hoằng Nhất cũng có cho phép, tức là dùng tâm khẩn thiết để cầu sám hối với một người, đối trước một tỳ-kheo hoặc một tỳ-kheo-ni cũng vẫn có thể diệt tội, nhưng tâm phải chí thành khẩn thiết. Cư sĩ sám hối cũng giống vậy, chiếu theo cách làm như thế.

Ở đây nói: *“Nếu khởi tâm dâm thì phải nghiêm khắc tự trách chính mình”*. Bởi vì khởi lên tâm dâm dục, mặc dù thân thể vẫn chưa tạo tác, nhưng đã là tội phương tiện xa rồi, thuộc về tội bậc hạ, cũng phải đối trước một vị sư phụ cầu sám hối, Sa-di có thể cầu sám hối với sa-di. Cư sĩ thì nhất định phải đối trước một vị sư phụ xuất gia, năm chúng xuất gia đều được. Cư sĩ thì không thể sám hối với cư sĩ để diệt tội được. Giữa cư sĩ thì có thể phát lộ, nhưng không thể sám hối. Sám hối thì nhất định phải ở trước pháp sư. Hôm qua, chúng ta ở đây là ngày tụng giới, cho nên buổi chiều tất cả các pháp sư ở đây đã diệt tội cho cư sĩ. Nếu không diệt tội với pháp sư, thì tội này không thể trừ được, mang theo tội mà tụng giới thì tội lại tăng thêm tội.

Liên quan đến điều này, có người sẽ nhắc đến người xuất gia Nhật Bản, dường như họ cũng đều kết hôn lập gia đình. Cho nên, trước đây thậm chí có người đã đề xướng Phật giáo Trung Quốc cũng nên cải cách học tập Nhật Bản, người xuất gia cũng có thể lập gia đình. Khi ấy lão hòa thượng Hư Vân nghe thấy có người nói như vậy liền nói rằng: Nếu chúng ta thật sự muốn làm như vậy thì tôi lập tức đâm đầu chết cho các người xem. Cho nên, khi ấy Hư lão đã ra sức xoay chuyển tình thế hộ trì giới pháp tỳ-kheo, giới pháp xuất gia của Trung Quốc.

Nhật Bản lại là việc như thế nào vậy? Kỳ thực cũng có rất nhiều chuyện là tin đồn nhảm, người xuất gia Nhật Bản, người xuất gia chân thật cũng không thể kết hôn. Kết hôn rồi thì không thể gọi là người xuất gia được. Vậy lịch sử của chuyện này bắt nguồn từ đâu? Đây là do chùa Bồn Nguyệt thuộc Tịnh độ Chân tông Nhật Bản, họ lưu truyền lại tập tục này. Trên thực tế duyên khởi sớm nhất là, thời ấy Nhật Bản ở trong thời kỳ nhiếp chính của Quan Bạch, thượng nhân Thân Loan, ngài được xem là người đầu tiên, ngài là đệ tử của thượng nhân Pháp Nhiên. Thượng nhân Pháp Nhiên chuyên tu tông Tịnh độ, ngài là đệ tử tư thực của đại sư Thiện Đạo, cũng là một vị đại sư rất có thành tựu. Thượng nhân Thân Loan tuổi trẻ tài cao, thuyết pháp rất giỏi, được triều đình và nhân dân tôn kính, đều rất ngưỡng mộ kính trọng. Lúc ấy Vương Công Quan Bạch nhiếp chính có một người con gái

đem lòng yêu thương nhân Thân Loan, nên lợi dụng quyền lực của cha cô, đã uy hiếp ngài, muốn ngài hoàn tục kết hôn. Lúc ấy, bởi vì sự phụ của thượng nhân Thân Loan là thượng nhân Pháp Nhiên đang dốc sức đề xướng pháp môn Tịnh độ, pháp môn Tịnh độ là dựa vào tha lực để liễu thoát sanh tử, là đạo dễ hành, chỉ cần bạn tin sâu nguyện thiết thì chắc chắn vãng sanh. Quan Bạch thỉnh giáo thượng nhân Pháp Nhiên rằng: “Bây giờ những người tại gia như chúng tôi niệm Phật có phải công đức cũng ngang bằng với những người xuất gia như các thầy không? Cũng tức là nói đều có thể dựa vào Phật lực để vãng sanh Tây Phương, vãng sanh Tây Phương thì liễu thoát sanh tử rồi?” Thượng nhân Pháp Nhiên trả lời: “Đương nhiên, dựa vào Phật lực đều là bình đẳng, đều có thể vãng sanh Tây Phương”. Kết quả Quan Bạch đã nắm lấy câu nói này của thượng nhân Pháp Nhiên và nói rằng: “Nếu xuất gia, tại gia niệm Phật công đức đều giống nhau thì xin thượng nhân hãy lệnh cho cao túc của ngài là thượng nhân Thân Loan kết hôn với con gái của tôi”.

Lúc ấy Quan Bạch là vương công nhiếp chính, quyền lực rất lớn, cho nên thượng nhân Thân Loan cũng vì hộ pháp chỉ còn cách xả giới hoàn tục kết hôn với con gái của Quan Bạch. Sau khi kết hôn, ngài cũng không sống ở ngôi chùa cũ nữa, mà đã xây dựng một nơi ở khác. Bởi vì đã hoàn tục rồi, nhưng vì thượng nhân Thân Loan thuyết pháp rất giỏi, cho nên tín đồ của ngài rất đông, giống như tự lập ra một phái vậy. Trên thực tế, lúc ấy ngài lấy thân phận là một đại cư sĩ, đại đức cư sĩ để thuyết pháp, ngài đã không còn là pháp sư xuất gia nữa, nhưng người đời sau nhìn thấy sự thị hiện này của ngài, cho nên sau này càng truyền càng sai, cho rằng bạn xem người xuất gia đều có thể kết hôn, trên thực tế ngài đã xả giới rồi, xả giới rồi thì đương nhiên không phải là người xuất gia nữa.

Cho nên, không thể nói Nhật Bản thì có thể khai duyên, người xuất gia cũng có thể kết hôn, không có đạo lý đó. Giới luật mà Phật chế định đi đến đâu cũng đều giống nhau. Bạn đã xuất gia rồi thì phải giữ giới xuất gia. Bạn không thể giữ thì hãy hoàn tục, hoàn tục giữ ngũ giới cũng không có gì đáng trách. Đương nhiên người giữ ngũ giới chỉ cần cuối cùng có thể buông bỏ ngũ dục lực trần của thế gian, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tây Phương thì đều có thể vãng sanh. Chỉ cần không làm việc tà dâm, tà dâm thì không được, nhưng trước kia từng hồ đồ tạo ác nghiệp thì bây giờ khẩn thiết sám hối sau không tái phạm nữa.

Căn cứ theo lời thầy truyền giáo chùa Tây Bồn Nguyện ở Kyoto Nhật Bản là ông Philips.Charlie.Edelman đã viết thư cho Phật giáo thế giới tuyên bố rằng: Chân

tông, tức là Tịnh độ Chân tông Nhật Bản không hề có tăng lữ, tỳ-kheo, giáo sĩ. Trong Chân tông này của họ kỳ thực không có tỳ-kheo. Ông nói, thầy truyền giáo của chùa Bồn Nguyệt đều là thầy giảng Phật giáo, không hề tự xưng là tăng nhân. Nói cách khác, người trong chùa Bồn Nguyệt trên thực tế đều là cư sĩ, nên chúng ta không thể nói họ là hòa thượng Nhật Bản được, không phải, họ chính là cư sĩ, họ là cư sĩ có gia đình, không phải người xuất gia. Ông nói: thượng nhân Thân Loan xả bỏ đời sống tăng lữ mà hoàn tục làm cư sĩ, lấy thân phận cư sĩ để truyền giáo, điều quan trọng là thầy truyền giáo của chùa Bồn Nguyệt không phải là tỳ-kheo phá giới kết hôn, không được có cách nghĩ này. Không thể nói họ phá giới, không phải, họ chính là cư sĩ, họ không hề phá giới. Họ không thọ giới tỳ-kheo, không thọ giới sa-di, họ đã xả giới rồi. Cho nên, tỳ-kheo Nhật Bản cũng giống như tỳ-kheo phương Tây, tức là tỳ-kheo nước ngoài, cũng giống như tỳ-kheo Trung Quốc, phải giữ gìn giới của Phật, trụ trì Phật pháp. Do Chân tông tức là Tịnh độ Chân tông Nhật Bản phần lớn bị Phật giáo đồ phương Tây hiểu lầm nên đặc biệt nói rõ việc này.

Bạn xem, đây là người trong nghề đặc biệt làm sáng tỏ cho chúng ta. Cho nên, chúng ta không thể nói hòa thượng Nhật Bản đều có thể kết hôn, vậy chúng ta cũng làm theo thì không có đạo lý này. Đầu tiên là thượng nhân Thân Loan, ngài đã xả giới hoàn tục.

Trong Đại Trí Độ Luận có nói: “Người tu hành vào đạo phải sanh tâm hổ thẹn, trì bát làm phước điền cho chúng sanh thì làm sao có thể phóng túng theo ngũ dục lục trần mà đắm chìm trong ngũ tình cho được? Đã xả bỏ niềm vui ngũ dục, giữ sạch những thứ ấy, không quan tâm đến nữa thì tại sao vẫn còn muốn truy cầu, giống như kẻ ngu si nuốt lại những thứ dơ bẩn đã nhổ ra”. Trong Đại Trí Độ Luận nói: Người xuất gia chúng ta đã vào cửa thánh đạo của Phật pháp là thuộc về hạng người có tâm hổ thẹn, phải biết người có tâm hổ thẹn chính là có thiện căn. Như phía sau “Tỳ-kheo giới bản” của chúng ta viết: “Này chư tỳ-kheo, bản thân vui thích học tập Phật pháp, vui thích làm sa-môn, có tâm hổ thẹn học tập giới luật, thì nên cố gắng học tập”. Người xuất gia chính là vui thích học tập thánh pháp, là một người đầy đủ tâm hổ thẹn. Như đại sư Ấn Quang tự xưng là Thường Tàm Quý Tăng. Tàm quý là gì? Giáo huấn của Phật chúng ta không thể hoàn toàn làm được, thậm chí một chút cũng không làm được, điều này khiến tâm mình cảm thấy rất hổ thẹn. Có tâm này chính là có thiện căn, hạng người này niệm Phật có thể vãng sanh,

không biết hổ thẹn thì không thể vãng sanh. Họ còn cảm thấy bản thân rất chính xác, họ cho rằng phá giới, không như pháp tu hành là điều đương nhiên, dù sao thì ai cũng làm như vậy, tôi cũng làm như vậy nên không sao cả, đây là không biết hổ thẹn, không biết hổ thẹn là người đã đoạn mất thiện căn. Trong Phật pháp có một tên gọi là “nhất-xiển-đề”. Quả báo của nhất-xiển-đề thì chỉ có đọa xuống địa ngục, tức là hết cách cứu rỗi. Chúng ta đã xuất gia thì nhất định đều có thiện căn, không có thiện căn thì chắc chắn không thể xuất gia được, cần phải trưởng dưỡng thêm tâm hổ thẹn của chính mình, tức là trưởng dưỡng thiện căn, không nên xuất gia nhiều năm rồi mà ngày càng biến thành kẻ giáo hoạt, việc gì cũng phóng túng không kiêng sợ, cuối cùng ngay đến nhân quả cũng không sợ, người như vậy thì xong rồi, thiện căn đã đứt đoạn.

Người có tâm hổ thẹn thì “trì bát làm phước điền cho chúng sanh”, bạn xem mỗi ngày chúng ta đến trai đường đắp y trì bát, quý cư sĩ cúng dường cho chúng ta, những cơm, thức ăn này làm ra rất vất vả. Chúng ta tiếp nhận những cúng dường này thì bản thân phải có tâm hổ thẹn, nếu không cố gắng tu hành thì làm sao có thể xứng đáng với đàn việt, tín thí được. Bản thân chỉ có cách nghiêm túc tu hành, chí ít phải trì giới, bạn có thể trì giới thì mới có thể làm phước điền của chúng sanh được, cho nên “trì bát làm phước điền cho chúng sanh”. Trì bát này cũng ám chỉ nhất định phải trì giới, bởi vì không dùng bát ăn cơm cũng sẽ phạm tội ở chương thứ năm, ngay đến tội nhỏ ở chương thứ năm cũng không phạm thì mới có thể làm phước điền của chúng sanh được, chúng sanh cúng dường bạn thì họ cũng được phước báo. Nếu trên nền tảng trì giới còn có thể tu định, có thể được tam-muội, có thể khai trí tuệ vô lậu, thành tựu thánh quả, đó càng là phước điền của chúng sanh.

“Làm sao có thể phóng túng theo ngũ dục lục trần”, làm sao có thể phóng túng theo ngũ dục của cảnh trần, chìm đắm trong ngũ tình được chứ? Tức là dùng năm căn để tham nhiễm cảnh giới ngũ trần ở bên ngoài, chìm đắm trong hưởng lạc ngũ dục này thì cũng chính là phạm giới. Ở đây nói đến không dâm dục, người xuất gia là tuyệt đối bị ngăn cấm, đã đi trên con đường giải thoát rồi thì làm sao còn có thể phóng túng tình dục của bản thân được? “Đã xả bỏ niềm vui ngũ dục, giữ sạch những thứ ấy không quan tâm đến nữa”, mọi người đã có thể bỏ nhà xả dục, tất cả vinh hoa phú quý của thế gian, công danh lợi lộc, vợ con, gia sản ruộng vườn, hết thảy đều xả bỏ để xuất gia tu đạo. “Tại sao vẫn còn muốn truy cầu”, vì sao ngược lại bạn còn muốn có những thứ ngũ dục này nữa? “Như kẻ ngu nuốt lại những thứ

đơ bản đã nhỏ ra”, giống như người ngu si tự nhỏ ra những thứ đàm dãi, sau đó lại đem nó nuốt vào, hành vi ngu si như vậy biểu thị điều gì? Bạn đã buông bỏ, vì sao bạn còn muốn có lại nó. Buông bỏ ngũ dục trên cơ bản giống như đàm đã nhỏ ra, không ai muốn nhặt nó lại để ăn nữa, giống như bạn đi đại tiểu tiện vậy, bạn đã bài tiết ra rồi, chẳng lẽ bạn còn muốn lấy nó lại để vào trong bụng sao? Đó chẳng phải là người ngu hay sao?

Nhưng hiện nay chúng ta ưa thích cảnh giới ngũ dục chính là như vậy: *tài, sắc, danh, thực, thù*, bạn không chịu buông bỏ, đó chính là người ngu si như vậy, nhỏ đàm ra rồi còn muốn ăn lại, đại tiểu tiện ra rồi còn muốn để lại vào trong bụng. Cho nên nếu phạm dâm dục, phải biết rằng lửa dâm dục không những thiêu đốt thân thể chúng ta, mà còn thiêu đốt huệ mạng của chúng ta, như vừa rồi nói đến kinh Lăng-nghiêm đã ghi chép chuyện của tỳ-kheo-ni Bảo Liên Hương, đó chính là trong thân thể hiện tại sinh ra lửa. Hiện nay, chúng ta nhìn thấy những nơi có hỏa hoạn, thân thể con người bị lửa thiêu rụi rất đáng sợ, đó chỉ là đời này của họ. Nếu tham đắm dâm dục, lửa dâm dục hùng hực thì sẽ thiêu đốt đời đời kiếp kiếp. Địa ngục giương sắt, địa ngục ôm cột đồng ở trong địa ngục, đó đều là lửa dữ, vì sao con người bị đọa vào địa ngục ôm cột đồng? Chính là vì tâm dâm dục hùng hực. Vào trong địa ngục thấy những cột lửa bị đốt đỏ rực, nhìn chúng thành cô gái đẹp liền chạy lên ôm, vừa ôm thì toàn bộ thân thể bị thiêu rụi, gió lạnh vừa thổi lại tỉnh dậy, lại do nghiệp lực, họ lại nhìn thấy cột lửa đó, cho là mỹ nữ rồi lại đi ôm. Như vậy một ngày một đêm vạn lần chết đi vạn lần sống lại đều không thể giác ngộ, tâm dâm dục quá nặng, nghiệp lực quá mạnh. Căn bản là không thể đề khởi chánh niệm.

Kỳ thực con người chúng ta hiện nay, hãy nghĩ xem, chẳng phải cũng là như vậy sao? Ví dụ nói, bạn xem những hình ảnh dâm dục trên máy tính, sau khi bạn nhìn thấy thì tâm dâm dục khởi lên, thân thể sẽ có phản ứng liền chảy ra những thứ bất tịnh. Chảy ra những thứ bất tịnh đó là tổn hại thân thể. Mỗi lần sẽ giống như bị lửa thiêu đốt vậy, nhiều lần thì cuối cùng toàn bộ quả thận đều bị đốt cháy khô, thận thủy bị cháy khô, thông thường chúng ta gọi đó là thận hư. Họ có biết việc này không tốt không? Biết. Nhưng họ không có cách nào nhẫn nhịn được, vừa gặp cảnh giới này thì họ liền khởi nên những phiền não này, quên mất chánh niệm. Việc này giống như đạo lý chúng sanh địa ngục nhìn thấy cột lửa vậy, cũng nhịn không được, chỉ là trên mức độ thì không khủng khiếp như vậy. Địa ngục thì thân thể lập

tức bị đốt cháy, còn bạn hiện nay thì khiến thân của mình bị đốt khô từng chút một, đốt đến cuối cùng thì khô kiệt hết, hoặc là đoản mạng, hoặc là thân thể suy nhược, việc gì cũng không làm được, đến cuối cùng ôm hận mà chết, đọa vào đường ác, cho nên đây là người ngu si. Thật sự phải thường huân tập đạo lý này, phải luôn luôn đề khởi chánh niệm thì mới có thể tránh được tai họa. Cổ đức nói “vạn ác tâm đứng đầu”, tâm tâm vừa khởi lên thì tất cả ác niệm đều sẽ xuất hiện. Cho nên, chúng ta muốn đoạn trừ ác nghiệp thì trước tiên là đoạn gốc tâm, triệt để trừ bỏ tận gốc niệm tâm này, phải phòng ngừa ngay từ đầu, cho dù là chuyện cực kỳ nhỏ bé cũng có thể khơi gợi tập khí phiền não của chúng ta. Chúng ta phải phòng tránh tai họa từ lúc chưa xảy ra. Như chúng xuất gia chúng ta, nam chúng xuất gia và nữ chúng phải duy trì một khoảng cách nhất định, đặc biệt là tiếp xúc thân thể, không được tùy tiện tiếp xúc với nhau, nữ chúng xuất gia và nam chúng cũng như vậy. Đây là phòng tránh tai họa từ lúc chưa xảy ra. Ở đây xin kể cho mọi người nghe một công án.

Trong kinh Phật có một bộ là kinh Bát Tuê Sa-di Khai Giải Quốc Vương, trong đó chép rằng vua A-dục tin thờ Phật giáo. Lúc đầu, khi ông tin thờ Phật giáo đã gặp phải tai họa ôn dịch, ông đã mời chư tăng đến niệm chú chúc nguyện, hy vọng hóa giải tai nạn. Trong tăng chúng, ngày hôm đó có lẽ cũng là y theo *tăng thứ*¹, liền phái một chú sa-di nhỏ tên là Diệu Nhan mới 8 tuổi, rất nhỏ. Ở đây sa-di nhỏ nhất của chúng ta đều đã 11 tuổi rồi. Bạn xem, chú mới 8 tuổi, còn rất nhỏ; 7 tuổi thì có thể xuất gia rồi, 7 tuổi là chỉ tuổi mục, nghe nói có một chú sa-di tròn 6 tuổi chuẩn bị đến, trên thực tế đó chính là 7 tuổi có thể xuất gia làm sa-di rồi.

Bạn đừng xem thường tuổi nhỏ mà cho rằng không làm gì được, chú sa-di 8 tuổi này đã chứng được thánh quả, đã có thần thông rồi, cho nên chú đến hoàng cung như thế nào vậy? Chú bay vào hoàng cung, từ trên trời bay xuống, kết quả phu nhân, cung nữ trong cung nhìn thấy chú sa-di này từ trên trời bay xuống nên vô cùng kính yêu chú. Bởi vì chú rất nhỏ, cũng rất đáng yêu nên phu nhân liền muốn dùng tay ôm chú, chú sa-di Diệu Nhan liền lập tức đẩy bà ra. Phu nhân nói: “Chú tuổi còn nhỏ như vậy giống như con trai của ta, chúng ta gần một chút thì có sao đâu?” Sa-di Diệu Nhan nói: “Phải biết sự việc là từ chỗ rất nhỏ bé mà sinh ra, giống như một đóm lửa vậy, một đóm lửa rất nhỏ, nó cũng có thể đốt cháy cả cánh

¹ Pháp cúng dường có chia ra tăng thứ và biệt thỉnh. Thích chủ không lựa chọn, chỉ thuận theo thứ tự tăng vị mà cúng dường, gọi là tăng thứ; nếu lựa chọn người nào đó mà mời thỉnh cúng dường riêng thì gọi là biệt thỉnh.

đồng vạ dậm; một giọt nước cũng có thể xuyên qua đá, cho nên từ ít đến nhiều, từ nhỏ thành to, do đó người có trí tuệ đều vĩnh viễn phòng tránh tai họa từ lúc chưa xảy ra, tránh được hiềm nghi”. Chú sa-di Diệu Nhan này, Diệu Nhan: chúng ta biết chú nhất định là một đứa bé rất đẹp, rất thanh tú, hơn nữa âm thanh của chú vang khắp hoàng cung, lúc đó quốc vương nghe thấy âm thanh này cũng chạy đến xem, vừa thấy lại là âm thanh của một chú sa-di phát ra, nên nói với chú rằng: “Chú nhỏ như vậy, giống như con trai của ta thôi, phu nhân ôm chú một cái thì có vấn đề gì cơ chứ?” Sa-di Diệu Nhan nói rằng: “Thánh nhân thời xưa đã chế định ra nghi thức này đều là phòng ngừa khi chuyện chưa manh nha, cũng chính là để cảnh giác mọi việc từ đầu đến cuối. Bé gái 7 tuổi không ngồi ở giường ghé mà cha ngồi, bé trai 8 tuổi cũng không ngồi ở trong giường của mẹ. Đây chính là phòng ngừa tai họa từ lúc chưa xảy ra”.

Ngoài ra người xưa đã nói “qua ruộng dưa đừng xỏ giày, dưới cây mận không chỉnh mũ”. Đây đều là phòng ngừa hiềm nghi, ở trong ruộng dưa nếu bạn ngồi xuống để xỏ giày, ở đằng xa người ta nhìn thấy sẽ hoài nghi bạn ngồi xuống làm gì đó, có phải muốn ăn trộm dưa không? Dưới cây mận, ở dưới gốc mận đừng chỉnh mũ, tức là chỉnh sửa mũ nón, khi bạn đưa tay lên trên để chỉnh lại mũ nón, người ta sẽ cảm thấy bạn đưa tay ra làm gì vậy, có phải muốn hái mận không, muốn trộm cắp không? Những tiểu tiết nhỏ này chúng ta đều có thể tránh được, như vậy thì đương nhiên những giới lớn tuyệt đối sẽ không phạm.

Cho nên trong giới tỳ-kheo, đương nhiên sa-di cũng phải học thêm giới tỳ-kheo, giới tỳ-kheo quy định một vị tỳ-kheo không được một mình cùng một người nữ cùng ngồi, cùng đứng, cùng nói chuyện ở một nơi kín đáo. Nơi kín đáo tức là người khác không nhìn thấy, bốn phía của nó đều có ngăn vây, chúng ta không thể ở trong đó cho dù bạn không có tâm ô nhiễm, nhưng nó cũng là phạm giới, phạm giới trong chương thứ ba, đây là giới hiềm nghi. Bởi vì người ta không biết các bạn ở đó làm gì nên họ sẽ hiềm nghi. Nếu chúng ta muốn gặp người nữ thì ít nhất phải có thêm một người thứ ba ở cùng, tốt nhất là có thêm một người nam nữa. Nếu mọi người muốn cùng nhau đi chung một con đường để đến nơi đã định trước thì ít nhất phải có một cư sĩ nam, tức là tịnh nhân nam cùng đi, có tỳ-kheo cùng đi cũng không được. Nếu có hai tỳ-kheo muốn đi chung trên một con đường với một cư sĩ nữ thì hai tỳ-kheo ấy đều phạm tội ở chương thứ ba, 100 vị tỳ-kheo đi cùng một cư sĩ nữ thì 100 vị tỳ-kheo đó đều phạm tội ở chương thứ ba, nhưng chỉ cần có một cư

sĩ nam đi cùng thì toàn bộ đều không phạm. Đây là điều mà giới luật đã quy định. Cho nên, nếu ra vào đều có cư sĩ nam đi cùng thì thông thường sẽ không có vấn đề phạm giới.

Tỳ-kheo-ni, sa-di-ni cũng như vậy. Tỳ-kheo-ni đương nhiên không cho phép đi một mình, một mình đi vào thôn xóm, nằm một mình, ngủ một mình, những điều này đều không cho phép, có điều giới quy định bốn điều không được làm một mình. Trên thực tế, những giới pháp này đều là phòng ngừa phạm giới trọng. Nếu giới nhẹ mà bạn không phạm thì chắc chắn giới trọng không thể phạm rồi. Nếu phạm giới nhẹ, tuyến phòng thủ đầu tiên không còn nữa thì phía sau sẽ bắt đầu nguy hiểm, giống như quân địch công phá thành trì của chúng ta vậy. Trước tiên họ phải lợi qua sông bảo vệ thành. Nếu sông bảo vệ thành cũng không qua được thì thành trì của chúng ta rất an toàn. Nếu họ đã đột phá được sông bảo vệ thành, vậy tiếp theo chính là công phá tường thành. Tường thành vừa bị phá thì trực tiếp đánh vào cơ quan đầu não của chúng ta, vậy thì rất dễ dàng phạm trọng tội. Cho nên, tội ở chương thứ ba giống như sông bảo vệ thành ở bên ngoài vậy, thành trì giống như tội ở chương thứ hai, công phá vào cơ quan đầu não vậy thì xong rồi, đó chính là phạm trọng tội, giống như tội chặt đầu vậy.

Cho nên, phải học tập chú sa-di Diệu Nhan, bạn thấy chú nhỏ như vậy mà đã có ý thức rất sâu về giới luật, đương nhiên chú thành tựu thánh nhân rồi, thì chắc chắn không phạm giới, giới nhỏ cũng không phạm. Chú đã khai thị cho quốc vương và phu nhân như vậy. Khi ấy, quốc vương cùng phu nhân và 500 thần tử trong cung nghe được lời chú nói đều cùng chứng được Sơ quả. Bạn xem, bản thân thật sự phải làm được giáo hóa chúng sanh thì chúng sanh liền có thể đạt được lợi ích chân thật.

Nếu tâm dâm dục sanh khởi thì phải đối trị như thế nào? Lúc ấy, khi hòa thượng Thanh Công giảng giới sa-di đã giảng 10 phương pháp đối trị. Đây đều là lời dạy bảo rất hay, chúng ta cũng học tập sơ qua một lần.

Thứ nhất phải tu tâm hổ thẹn. Trong kinh Tạp A-hàm, Thế Tôn nói nếu thế gian có hai pháp hổ thẹn, có người có thể tu tập hai loại pháp hổ và thẹn, đây là loại pháp thanh tịnh. Nếu không có hai pháp hổ thẹn thì sẽ làm trái với thánh đạo thanh tịnh, sẽ đi theo hướng sanh lão bệnh tử. Cho nên, nếu người thế gian muốn thành tựu thì nhất định phải tu tâm hổ thẹn, đây là tăng trưởng đạo thanh tịnh, vĩnh viễn đóng chặt cửa sanh tử. Cho nên, pháp hổ thẹn cũng gọi là bạch pháp, chính là thiện pháp, thuộc về thiện tâm sở. Chúng ta thường mang tâm hổ thẹn, làm sao để thường

giữ tâm hồ thẹn đây? Cách tốt nhất là đọc nhiều những tích truyện của cổ thánh tiên hiền, xem những câu chuyện về các cao tăng, xem những khai thị của tổ sư đại đức thì có thể khích lệ tâm đạo của chúng ta, cảm thấy bản thân cách các ngài quá xa mà sanh khởi tâm hồ thẹn sâu sắc, vậy thì bản thân làm sao có thể phóng túng theo những hành vi ác này cho được?

Cách thứ hai là ngừng dứt tư duy tà vạy. Châm dứt những tà niệm, tà tư này. Phàm là những ý niệm không như lý không như pháp thì đều phải dẹp bỏ, không được để những tà niệm này tiếp tục, điều này phải giác ngộ thật nhanh, sức mạnh của chánh niệm phải mạnh.

Thứ ba là quán tâm vô thường. Chúng ta thường phải quán chiếu tâm vọng tưởng này của chúng ta là hư vọng, nó là sát-na sát-na sanh diệt không ngừng, là vô thường. Ví dụ bạn sanh tâm dâm dục. Giả sử bạn nghe nói có một người con gái đẹp như thần tiên nên sanh khởi tâm dâm dục, có người nói: tôi nói cho anh biết cô gái ấy bây giờ đang đợi anh ở căn phòng nào đó trong một khách sạn 5 sao nào đó, cô ấy đang đợi anh đấy, bạn liền chạy như bay đến, bắt taxi nhanh như một cơn gió đến đó; kết quả mở cửa ra, vừa nhìn thì phát hiện đó lại là con gái của bạn, hoặc là em gái của bạn, lúc này tâm dâm dục của bạn đột nhiên không còn nữa. Xin hỏi, một niệm tâm dâm dục hừng hực vừa nãy tại sao bây giờ không còn nữa? Bởi vì cái tâm đó là hư vọng, là vô thường, nó là sát-na sát-na sanh diệt, sau khi diệt rồi thì bạn cũng không tìm lại được, cho nên đừng để những ác niệm hư vọng này mê hoặc.

Cần phải quán chiếu chánh niệm, nếu có thể thường quán chiếu chân tâm bất động của chính mình, chân tâm vốn tự thanh tịnh, vốn không dao động, đây chính là câu “quán tâm là trọng yếu” của đại sư Ngẫu Ích. Pháp quán này là tối thượng thừa, gọi là chân như thực quán. Bậc thấp hơn chính là quán cảnh giới hư vọng đều là do tâm hiện, do thức biến, đều là huyễn hóa không thật, cho nên có thể xả bỏ, xả bỏ những cảnh giới hư vọng này. Việc này là bậc thấp hơn, gọi là “duy tâm thức quán”. Hai loại quán đạo này trong kinh Chiêm Sát Thiện Ác Nghiệp Báo, Bồ-tát Địa Tạng đã chỉ dạy tường tận cho chúng ta. Đại sư Ngẫu Ích nói đây là một loại phương tiện đã khái quát tất cả pháp mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói, chính là hai loại quán đạo này. Thông thường mà nói, loại này là những người huân tập giáo lý tương đối sâu thì họ có thể quán tâm như vậy, quán tâm vô thường chính là quán vọng tâm.

Thứ tư là quán tâm chân như, tức là quán chân tâm của chúng ta. Hai loại tâm này, một loại là vọng tâm, một loại là chân tâm, xả bỏ vọng tâm để trở về chân tâm, chân tâm vốn tự thanh tịnh. Cho nên, quán tâm vô thường chính là duy tâm thức quán. Quán tâm chân như chính là chân như thật quán. Vậy chúng ta niệm A-di-đà Phật, kỳ thực đã thâm hợp với hai loại quán đạo này rồi. Bạn có thể buông xuống thế gian, thân tâm thế giới, chính là xả bỏ hư vọng, phải biết câu Phật hiệu này chính là trong chân tâm của ta tạo ra, ta có thể nhất tâm niệm Phật thì chính là niệm chân tâm, cho nên đây chính là hai loại quán đạo hợp lại cùng nhau, có thể thật thà niệm Phật thì đã tu tất cả rồi.

Loại thứ năm nghĩ là người thân, chính là quán hết thấy người già giống như cha mẹ của mình. Quán hết thấy người hơn tuổi giống như anh chị của mình. Quán những người tuổi nhỏ một chút giống như em trai, em gái của mình. Quán những người nhỏ tuổi, thế hệ sau của chúng ta giống như con cái của mình vậy, đối với hết thấy chúng sanh đều có tâm yêu thương thì sẽ không sanh tâm tà ác.

Thứ sáu nghĩ là oan gia, phải biết dâm dục là oan gia lớn, là ma vương lớn của chúng ta. Chúng hại ta đời đời kiếp kiếp rất thâm trọng, là oan gia lớn nhất của ta khiến ta trầm luân trong biển khổ, khiến ta đọa lạc trong tam đồ, thậm chí đọa xuống địa ngục chịu những nỗi thống khổ vô cùng khủng khiếp, giống như lửa thiêu vậy, cho nên phải tích cực buông bỏ tâm dâm dục này.

Trong lịch sử, chúng ta cũng nhìn thấy rất nhiều ví dụ. Vì dâm dục mà tan nhà mất mạng. Như ba nhà Hạ, Thương, Chu, những vị vua trong triều đại cuối cùng đều bị sắc đẹp hại. Vị vua cuối cùng của nhà Hạ chính là Kiệt, Hạ Kiệt, ông sủng ái Muội Hỷ mà mất nước. Vị vua cuối cùng của nhà Thương là Trụ Vương, sủng ái Đát Kỷ, bản thân cuối cùng cũng tự sát, chết ở nơi mình vốn thường mua vui hưởng lạc. Chu U Vương triều nhà Chu là vị vua cuối cùng của nhà Tây Chu, ông sủng ái Bao Tự, cũng khiến nhà Tây Chu diệt vong. Cho nên, hoàng đế trong các triều đại một khi nhiễm phải nữ sắc thì không ai mà không mất mạng mất nước.

Người bình thường thì càng như vậy. Như trước đây chúng tôi có diễn giảng trong luận đàn văn hóa truyền thống đã quen biết với giáo sư Bành Hâm, tiến sĩ Bành Hâm. Ông là một vị tiến sĩ Đông y. Trong buổi diễn giảng, ông đã nói đến một ca bệnh của ông, là một thanh niên 32 tuổi làm kinh doanh rất có năng lực, làm sự nghiệp cũng rất lớn nhưng lại chìm đắm trong nữ sắc, đã bao nuôi rất nhiều tình nhân để buông thả dục vọng, đến cuối cùng thậm chí hư nghiêm trọng, lại biến thành

đột quy. Ba mươi mấy tuổi mà đột quy là điều rất hiếm gặp, thông thường người già mới đột quy. Kết quả, một năm trước khi anh ta chưa bị đột quy, anh ta cảm thấy bản thân mình rất khó chịu, đến bác sĩ Bành khám bệnh. Tiến sĩ Bành bắt mạch cho anh và nói với anh rằng: “Hiện tại anh bị thận hư nghiêm trọng, chỉ có một phương pháp có thể cứu anh, chính là ít nhất một năm không được quan hệ tình dục”. Anh nói: “Tôi không làm được”, phiền não quá nặng, tiến sĩ Bành nhắc nhở anh: “Nếu anh không làm được thì sau này có thể anh sẽ bị đột quy”. Bởi vì thận khí bị thiếu nghiêm trọng. Thận chủ về não, vậy não có vấn đề, đột quy cũng thuộc về bệnh não. Như thông thường, một người phóng túng quá độ thì trí nhớ của họ không tốt, năng lực ghi nhớ kém, tinh thần không tập trung. Đây đều là một loại biểu hiện của thận hư. Bệnh của anh ta thì càng nghiêm trọng hơn; kết quả chưa đến nửa năm, quả nhiên anh ta xuất hiện hiện tượng đột quy, về sau ngày càng nghiêm trọng, cuối cùng chỉ có thể ngồi xe lăn, hiện tượng đột quy chính là từ sáng đến tối giống như kẻ ngốc vậy, sự nghiệp của anh ta đương nhiên xuống dốc không phanh. Những cô gái mà trước đây anh tìm, toàn bộ đều rời bỏ anh, vô cùng đáng thương. Cho nên, bạn xem thâm dục thật sự là oan gia.

Trong Ngẫu Ích Đại Sư Toàn Tập có một chương là “kiến văn lục”, nói về câu chuyện có thật mà khi ấy đại sư Ngẫu Ích đã ghi lại. Ở đường Nam Hào thành Cô Tô có một người thường làm quan dưới cõi âm, người dương làm quan dưới cõi âm, đại khái cách mấy hôm thì ông sẽ đi trực ban. Trước đây, tiên sinh Chương Thái Viêm là Quốc học đại sư cũng từng làm phán quan cho Đông Nhạc Đại Đế một thời gian, làm một tháng, chính là buổi tối khi đi làm thì người này sẽ nằm ở đó ngủ đến bất tỉnh nhân sự, đến ngày hôm sau khi trời sắp sáng thì họ mới tỉnh lại, đó là buổi tối họ đi làm việc. Vị quan làm việc dưới cõi âm này cũng vậy. Kết quả, người hàng xóm gần nhà đều biết ông làm việc này, có người hiếu kỳ liền nói với ông rằng: “Ông có thể dẫn tôi xuống âm phủ xem qua được không?” Người này nói có thể, ông cũng rất có bản lĩnh nói: “Ông chỉ cần nằm yên trong phòng ngủ, bảo người nhà đóng hết cửa lại, tôi có thể dẫn ông theo, sau đó còn có thể đưa ông trở về, không để ông một đi không trở lại đâu”.

Người hàng xóm này liền làm theo lời ông nói, ông nằm trong phòng ngủ, kết quả không bao lâu thì vị quan dưới cõi âm này đã dắt hồn của ông vào âm phủ, vào trong miếu Thành Hoàng, sau đó nói với ông: “Ông đợi tôi ở dưới cổng đá này một chút, nhất định không được đi lung tung”. Bởi vì ông có công việc nên ông

cầm văn thư vào trong miếu Thành Hoàng. Kết quả, người hàng xóm này đứng ở đó rất lâu mà vị quan đó vẫn chưa ra, thế là liền bắt đầu có chút mệt mỏi, khó chịu, đúng lúc này nhìn thấy có một cỗ xe lớn từ hướng Tây đi về hướng Đông. Trên xe này có bốn cô kỹ nữ, gái bán dâm, còn có hai người đàn ông, trong đó có một cô kỹ nữ trước đây còn có một chút tình cũ với ông, hai bên còn nhận ra nhau. Cô gái này dùng tay vẫy gọi ông nói: “Nào nào, lên xe chúng ta cùng đi”, kết quả ông ngồi lên xe.

Vị quan dưới cũi âm này làm xong công việc từ trong đi ra nhưng không tìm thấy người ở dưới cũi này, trong tâm liền lo lắng đi khắp nơi hỏi người khác. Người ta nói vừa rồi thấy ông lên xe cùng bốn kỹ nữ. Vị quan này biết có chuyện lớn không lành rồi, vậy không về dương gian được rồi, phải làm sao đây? Trước tiên, ông vội vàng trở về dương gian, sau đó đi ra ngoài cửa tìm, thấy có một hộ gia đình, đúng lúc con lợn nái của nhà này sanh được bảy chú lợn con. Vị quan dưới cũi âm này cũng có thiên nhãn, vừa nhìn trong đó có một chú lợn nhỏ, chính là người hàng xóm đó. Cho nên, ông liền cầm con lợn nhỏ đó lên rồi đập xuống đất, đập chết nó, sau đó lập tức đưa hồn phách của người kia trở về thân thể cũ trong phòng ngủ của ông, tức là để ông hoàn dương. Sau đó hỏi ông: “Vừa rồi ông cùng tôi dạo chơi âm phủ cảm thấy thế nào?” Người hàng xóm liền nói: “Ai da! Ông để tôi dưới cũi đá đó, bắt tôi đợi rất lâu, tôi rất buồn chán, kết quả may mà có mấy cô gái xinh đẹp trẻ trung đến tìm tôi, mời tôi lên xe đi ra ngoài cửa, kết quả chúng tôi cùng nhau đi đến một căn phòng, chúng tôi đang ăn uống, đang ăn uống rất vui, kết quả có người đến cướp đồ ăn của tôi, sau đó đánh vào cổ tôi, cú đánh ấy khiến tôi bừng tỉnh, ông bảo còn gì để nói nữa chứ?” Vị quan dưới cũi âm này kể với ông đầu đuôi câu chuyện vừa rồi, ông mới bỗng nhiên tỉnh ngộ, nếu không phải vị quan này cứu ông thì ông thật sự đã đầu thai làm lợn rồi.

Bạn xem, vì sao bốn người nữ, hai người nam kia lại đầu thai làm lợn? Tổng cộng bảy chú lợn, ông là một con trong số đó, sáu người kia gồm bốn nữ hai nam đó đều là tạo nghiệp dâm. Người nữ này là kỹ nữ, đương nhiên nghiệp dâm rất nặng, vẫy gọi người này, trong tâm người này cũng có tâm dâm dục nên đã bị chiêu cảm đến cùng một nơi với cô ta. Nếu không phải vị quan dưới cũi âm này có bản lĩnh có thể cứu ông trở về thì ông thật sự đã vào đường súc sanh rồi, không quay đầu lại được, cho nên bạn nói dâm dục có phải là oan gia lớn hay không?

Vâng, hôm nay hết giờ rồi, chúng tôi giảng đến đây, cảm ơn mọi người!